

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**Về Công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động SXKD 2018  
và phương hướng hoạt động năm 2019**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG - CTCP THỦY ĐIỆN SÔNG VÀNG.**

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp và Điều lệ CTCP Thủy điện Sông Vàng đã được sửa đổi bổ sung và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại kỳ họp ngày 24/4/2018;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Căn cứ tình hình thực tế SXKD năm 2018 của CTCP Thủy điện Sông Vàng.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần thủy điện Sông Vàng xin báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 về công tác quản lý, giám sát Công ty trong hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

**1. Đánh giá tình hình SXKD năm 2018 của Công ty CP thủy điện Sông Vàng:**

- Sản lượng điện: 47,686 triệu KWh đạt 87,07%, doanh thu: 53,617 tỷ đồng đạt 91,46% kế hoạch năm 2018.
- Nộp ngân sách: 11,975 tỷ đồng (trong đó thuế GTGT: 5,944 tỷ đồng; thuế tài nguyên: 4,102 tỷ đồng, thuế MTR: 1,717 tỷ đồng, Thuế khác: 0,212 tỷ đồng).

| Chỉ tiêu                   | Kế hoạch năm 2018 | Thực hiện năm 2018 | Tỷ lệ (%) |
|----------------------------|-------------------|--------------------|-----------|
| 1. Sản lượng (kWh)         | 54.766.028        | 47.686.418         | 87,07     |
| 2. Doanh thu bán điện      | 58.625.326.105    | 53.617.252.004     | 91,46     |
| 3. Giá vốn hàng bán        | 28.774.112.324    | 27.553.302.023     | 95,76     |
| Trong đó: Khấu hao TSCĐ    | 22.143.951.361    | 22.292.747.509     | 100,67    |
| 4. Lợi nhuận gộp           | 29.851.213.781    | 26.063.949.981     | 87,31     |
| 5. Doanh thu hoạt động TC  | 11.505.907        | 15.471.840         | 134,47    |
| 6. Chi phí tài chính       | 14.990.020.746    | 14.587.870.919     | 97,32     |
| Trong đó : Chi phí lãi vay | 14.990.020.746    | 14.587.870.919     | 97,32     |
| 7. Thu nhập khác           |                   | 7.240.728          |           |



| Chỉ tiêu               | Kế hoạch năm 2018 | Thực hiện năm 2018 | Tỷ lệ (%) |
|------------------------|-------------------|--------------------|-----------|
| 8. Chi phí khác        | 150.000.000       | 153.308.033        | 102,20    |
| 9. Lợi nhuận khác      | (150.000.000)     | (146.067.305)      | 97,38     |
| 10. Chi phí quản lý DN | 3.888.710.749     | 3.480.856.022      | 89,51     |
| 11. Lợi nhuận thuần    | 10.834.988.193    | 7.864.627.575      | 72,59     |

**2. Thực hiện chức năng nhiệm vụ của HĐQT năm 2018 như sau:**

- HĐQT thường xuyên cập nhật các báo cáo hoạt động SXKD, báo cáo tài chính năm 2018 sau kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính bán niên 2018, kế hoạch SXKD năm 2018 của công ty.
- HĐQT thường xuyên kiểm tra giám sát hoạt động của ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT; đánh giá chung đã hoàn thành các yêu cầu đề ra.
- Trong năm 2018 HĐQT đã họp và ra một số Biên bản và nghị quyết như sau:

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày       | Nội dung   |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 01  | 01/QĐ-HĐQT               | 02/02/2018 | - Ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Vàng.  |
| 02  | 02/QĐ-HĐQT               | 12/02/2018 | - Hỗ trợ kinh phí đồng phục cho CB-CNV Công ty năm 2018.   |
| 03  | 03/QĐ-HĐQT               | 23/03/2018 | - Nâng bậc lương đối với Phó Tổng giám đốc Công ty.  |
| 04  | 01/2018/NQ-HĐQT          | 09/03/2018 | - Thông qua kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.                            |
| 05  | 02/2018/NQ-HĐQT          | 15/06/2018 | - Thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch SXKD 06 tháng cuối năm 2018 và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. |
| 06  | 03/2018/NQ-HĐQT          | 15/06/2018 | Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành có điều kiện – Dự án Nhà máy Thủy điện An Điền II.                                  |
| 07  | 04/2018/NQ-HĐQT          | 24/08/2018 | Thông qua kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch SXKD 06 tháng cuối năm 2018 và các vấn đề khác thuộc                        |

30476  
 ĐNG  
 Ô PH  
 ỦY Đ  
 ĐNG V  
 HAU

|    |                 |            |   |
|----|-----------------|------------|---|
|    |                 |            | thẩm quyền của HĐQT   |
| 08 | 05/2018/NQ-HĐQT | 05/10/2018 | Thông qua việc bầu ông Lê Thái Hưng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT.              |
| 09 | 06/2018/NQ-HĐQT | 10/10/2018 | Thông qua sắp xếp cơ cấu tổ chức nhân sự của Công ty CP Thủy điện Sông Vàng |
| 10 | 07/2018/NQ-HĐQT | 18/12/2018 | Thông qua việc triệu tập ĐHĐCĐ bất thường năm 2019.                         |

### 3. Báo cáo về thực hiện chi trả thù lao và tiền lương năm 2018:

Năm 2018, Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền lương cho Chủ tịch HĐQT và thù lao thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT làm việc kiêm nhiệm theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 như sau:

| TT       | Họ tên   | Chức vụ         | Tiền lương năm 2018 ( Đồng ) | Ghi chú                  |
|----------|--|-----------------|------------------------------|--------------------------|
| <b>A</b> | <b>Tiền lương của Tổng giám đốc và trưởng ban kiểm soát chuyên trách</b> |                 |                              |                          |
| 1        | Ứng Văn Phúc   | Tổng giám đốc   | 291.288.435                  | Hưởng lương chuyên trách |
| 2        | Nguyễn Thị Thúy Quyên  | Trưởng BKS      | 161.164.133                  | Hưởng lương chuyên trách |
|          | <b>Cộng A</b>  |                 | <b>452.452.568</b>           |                          |
| <b>B</b> | <b>Thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS và thư ký công ty</b>     |                 |                              |                          |
| 1        | Nguyễn Văn Quang   | Chủ tịch HĐQT   | 54.000.000                   | Không kiêm nhiệm         |
| 2        | Ứng Văn Phúc   | Thành viên HĐQT | 48.000.000                   | Kiểm.Tổng giám đốc       |
| 3        | Nguyễn Đình Thi  | Thành viên HĐQT | 12.000.000                   | Không kiêm nhiệm         |
| 4        | Lê Thái Hưng   | Thành viên HĐQT | 38.000.000                   | Không kiêm nhiệm         |
| 5        | Hồ Ngọc Thạch  | Thành viên HĐQT | 12.000.000                   | Không kiêm nhiệm         |
| 6        | Lê Đình Hiệu   | Trưởng BKS      | 4.500.000                    | Không kiêm nhiệm         |
| 7        | Lê Thị Kim Huyền   | Thành viên BKS  | 16.000.000                   | Không kiêm nhiệm         |
| 8        | Nguyễn Thị Kiều Oanh   | Thành viên BKS  | 18.000.000                   | Không kiêm nhiệm         |
| 9        | Lương Thị Ngọc Quỳnh   | Thành viên BKS  | 6.000.000                    | Không kiêm nhiệm         |
| 10       | Hồ Ngọc Tuấn   | Thành viên BKS  | 6.000.000                    | Không kiêm nhiệm         |
| 11       | Đình Hữu Anh Thi   | Thư ký HĐQT     | 16.500.000                   | Kiểm nhiệm               |
|          | <b>Cộng B</b>  |                 | <b>231.000.000</b>           |                          |
|          | <b>Tổng cộng ( A + B )</b>   |                 | <b>683.452.568</b>           |                          |

Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi hai ngàn, năm trăm sáu mươi tám đồng.

#### 4. Phương hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2019:

HĐQT tiếp tục nghiên cứu định hướng phát triển Công ty theo nguyên tắc cẩn trọng, hiệu quả với một số chỉ tiêu như sau:

- HĐQT tiếp tục theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện tái cấu trúc tài chính Công ty, trong đó tập trung vào việc cơ cấu nợ vay, giảm lãi suất cho vay, trích một phần nguồn thu từ bán điện để trả nợ cho các Nhà thầu thi công. Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về chế độ lao động, tiền lương đảm bảo lợi ích của người lao động.
- Chỉ đạo Ban điều hành tìm kiếm đơn vị Tư vấn có đủ năng lực để xây dựng phương án cải tạo và nâng cấp Nhà máy Thủy điện An Điền II.
- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc nạo vét lòng hồ để tăng dung tích hồ chứa nước cho Nhà máy, xây dựng biện pháp thi công tối ưu nhằm bảo vệ môi trường và tài nguyên.
- Tiếp tục chỉ đạo Công ty thực hành tiết kiệm chống lãng phí, kiểm soát và giảm thiểu các chi phí để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo Công ty duy trì việc áp dụng tốt các quy trình vận hành nhà máy, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường công nghiệp và xung quanh nhà máy.

#### 5. Một số kiến nghị:

HĐQT kiến nghị ĐHĐCĐ xem xét thông qua một số vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 ;
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị ;
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát ;
- Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT & BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 ;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán ;
- Thông qua lựa chọn đơn vị lập báo cáo kiểm toán 06 tháng và cả năm 2019.

Trân trọng báo cáo!

#### \* Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VP, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Thái Hưng